

## VAI TRÒ CỦA NỀN KINH TẾ QUỐC DOANH TRONG NỀN KINH TẾ NHIỀU THÀNH PHẦN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN BÍCH

Nền kinh tế nước ta là một cơ cấu thống nhất gồm nhiều thành phần vừa hợp tác sung cho nhau, vừa cạnh tranh nhau trên cơ sở bình đẳng trước pháp luật. Dĩ nhiên trong sự cạnh tranh nhau giữa các thành phần kinh tế, các cơ sở sản xuất, các đơn vị kinh tế khắc phục nhanh chóng hơn những bộc lộ yếu kém của mình để tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm. Kinh tế quốc doanh có bản chất và đặc điểm riêng khác với các thành phần kinh tế khác. Nhưng trong quá trình sản xuất và kinh doanh, kinh tế quốc doanh vẫn hoạt động trong sự tác động qua lại với các thành phần kinh tế khác. Kinh tế quốc doanh không đứng ngoài, tách rời, mà cùng tồn tại, đan kết hoạt động trong một tổng thể cơ cấu kinh tế nhiều thành phần. Do tính tất yếu của phân công lao động xã hội, do đặc tính kinh tế trong sản xuất và trao đổi hàng hóa, kinh tế quốc doanh có vai trò riêng, vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân XHCN. Vì vậy, trong quá trình đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, đổi mới tư duy kinh tế, tư tưởng chỉ đạo là phải ra sức củng cố và phát triển kinh tế quốc doanh, phấn đấu để kinh tế quốc doanh thực sự xứng đáng với tư cách là chủ thể giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân nhiều thành phần.

Đã có một thời kỳ lịch sử khá dài, kinh tế quốc doanh được Nhà nước ta bao cấp cả vật tư, tiền vốn, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất và cả địa chỉ lưu thông phân phối sản phẩm. Chính sách tập trung quan liêu bao cấp đã kìm hãm tính chủ động, tự giác sáng tạo của cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý và khoa học-kỹ thuật, cũng như đội ngũ công nhân lành nghề trong các đơn vị sản xuất và kinh doanh của khu vực kinh tế quốc doanh.

Chính sách kinh tế mới - chính sách kinh tế nhiều thành phần - của Đại hội VI và Đại hội VII ra đời: xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, chuyển sang hạch toán kinh doanh XHCN; chính sách cơ cấu kinh tế nhiều thành phần tồn tại lâu dài trong thời kỳ quá độ. . . đã tác động mạnh mẽ và sâu sắc vào nền kinh tế nước ta. Thực hiện sản xuất và kinh doanh trong điều kiện có chính sách kinh tế mới của Đảng vừa có nhiều thuận lợi nhưng cũng không ít những khó khăn. Chính sách kinh tế khi mới đi vào cuộc sống, kinh tế quốc doanh chưa thích nghi kịp với cơ chế kinh tế mới, không cạnh tranh nổi với các hàng ngoại nhập vào và hàng hóa của thành phần kinh tế khác trong nước.

ít ra. Do đó kinh tế quốc doanh, nhất là sản xuất công nghiệp bị chao đảo. Nhiều xí nghiệp công nghiệp sản xuất bị ách tắc, một bộ phận công nhân không có việc làm, sản phẩm sản xuất ra không tiêu thụ được. Kinh tế quốc doanh đứng trước những thử thách gay gắt của thị trường hàng hóa. Sự chỉ đạo trong việc chuyển hướng sản xuất cho phù hợp với điều kiện thực tế còn lúng túng và chậm trễ. . . Nhưng thực trạng đó cũng là tất yếu. Và lại, không có thành công nào mà lại không phải trả giá. Vì xưa nay, chúng ta quan niệm kinh tế quốc doanh giữ vai trò chủ đạo mới dừng lại ở chỗ: kinh tế quốc doanh có cơ sở vật chất và kết cấu hạ tầng khá hiện đại, có đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật và cán bộ quản lý kinh tế trình độ cao, có đội ngũ công nhân kỹ thuật đông đảo và tay nghề khá. Hầu hết các ngành kinh tế then chốt - mạch máu của nền kinh tế quốc doanh thuộc quốc doanh. Còn vai trò chủ đạo của kinh tế quốc doanh xét về nội dung kinh năng suất, chất lượng và hiệu quả thì không được quan tâm đúng mức như là một tất yếu kinh tế. Và vì vậy, trong cơ chế kinh tế mới nhiều thành phần hiện nay, kinh tế quốc doanh bộc lộ ra những yếu kém của nó trước hết là về nội dung kinh tế trên. Tuy nhiên những yếu kém của kinh tế quốc doanh không phải là do bản chất của khu vực kinh tế quốc doanh, mà là do nhiều nguyên nhân. Nguyên nhân chủ yếu là do duy trì quá lâu cơ chế tập trung quan liêu bao cấp. Chính cơ chế kinh tế cũ này đã trói buộc kinh tế quốc doanh về mọi mặt: không có quyền tự chủ sản xuất và kinh doanh, không có hạch toán kinh tế hạch toán XHCN. . .

Trước đây, kinh tế quốc doanh đã sử dụng biện pháp mệnh lệnh hành chính để giữ vai trò độc quyền trong nền kinh tế.

Ngày nay, với chính sách kinh tế mới, muốn giữ vai trò chủ đạo, kinh tế quốc doanh trước hết phải có cơ chế quản lý mới phù hợp, cơ chế hạch toán kinh doanh XHCN. Kinh tế quốc doanh tiên phong theo con đường đổi mới. Mỗi xí nghiệp, mỗi đơn vị tự chịu trách nhiệm trong sản xuất và kinh doanh. Năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế là mục tiêu cuối cùng của hoạt động sản xuất và kinh doanh của kinh tế quốc doanh. Và chỉ có thực hiện cơ chế kinh tế mới thì kinh tế quốc doanh mới đạt được mục tiêu đó. Thực hiện cơ chế kinh tế mới trong khu vực kinh tế quốc doanh cũng là gắn trách nhiệm, nghĩa vụ với lợi ích kinh tế đối với cán bộ lãnh đạo cũng như đối với mọi người lao động. Chúng ta đang ở trong quá trình từ sản xuất nhỏ đi lên CNXH, khi mối liên hệ kinh tế còn yếu kém, khi trình độ xã hội hóa về sản xuất và lao động còn thấp thì việc xác định quyền tự chủ sản xuất và kinh doanh thực chất là gắn đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn, lợi ích cho các cơ sở sản xuất và kinh doanh của kinh tế quốc doanh. Chỉ trên cơ sở đó mới có thể phát huy được tính sáng tạo của mọi người trong việc chủ động khai thác tiềm năng và sử dụng có hiệu quả các yếu tố của nền sản xuất xã hội.

Kinh tế quốc doanh muốn giữ được vai trò chủ đạo về sản xuất và kinh doanh trong cơ chế mới phải xác định nhanh chóng và ổn định phương hướng sản xuất, cơ cấu mặt hàng. Một số xí nghiệp công nghiệp, một số đơn vị sản xuất quốc doanh hiện nay vẫn còn lúng túng về nội dung kinh tế này. Để có thể giải quyết tốt nhiệm vụ quan trọng này, kinh tế quốc doanh nên bám sát thị trường, sản xuất gắn với thị trường, từ đó mà nắm chắc nhu cầu sản xuất và nhu cầu đời sống. Một mặt, vừa sản xuất những mặt hàng truyền thống với số lượng hợp lý và năng suất, chất lượng, hiệu quả cao. Thị trường cần gì, sản

xuất mặt hàng đó. Hàng làm ra đến đâu phải tiêu thụ đến đấy, không sản xuất những hàng hiệu quả kinh tế thấp đã ế thừa và kê đọng mà ở ngoài thị trường đang thừa quá nhiều cơ sở sản xuất và hàng ngoại vào nhiều. Mặt khác, các cơ sở kinh tế quốc doanh cần tiến hành lập quy trình kỹ thuật.

Sản xuất những mặt hàng mới đón trước nhu cầu của xã hội. Từ thực tiễn, nắm thị trường, nắm bắt thị hiếu và nhu cầu đời sống mà sản xuất những mặt hàng mới. Lựa chọn những mặt hàng để sản xuất cần được tính toán kỹ, mang tính thực tiễn về năng lực tiêu thụ, về nguồn vật tư, thiết bị và máy móc, cũng như về lao động kỹ thuật và lệ hàng hóa. Như vậy là không thể trông chờ và do dự trong sản xuất và kinh doanh. Bồi đắp tài năng, trí tuệ và sức lực, những người lãnh đạo, cán bộ khoa học kỹ thuật và đội ngũ những người lao động phấn đấu từng bước đưa kinh tế quốc doanh phát triển ổn định xứng đáng với vai trò của nó.

Khi đã xác định được phương hướng sản xuất và cơ cấu mặt hàng, kinh tế quốc doanh cần đi vào hạch toán kinh tế kinh doanh XHCN, lấy đồng tiền và hiệu quả kinh tế để đánh giá mọi hoạt động của xí nghiệp. Thật sự từ nay, giám đốc xí nghiệp cũng là công nhân mới làm hàng hóa. Hạch toán kinh tế kinh doanh có lợi là tăng quyền động của các đơn vị cơ sở sản xuất, tăng cường trách nhiệm người giám đốc, cởi bỏ những quy chế ràng buộc trước đây. Mọi người ở mọi vị trí cùng nhau chia sẻ khó khăn cùng làm và cùng chịu trách nhiệm. Trước mắt các đơn vị kinh tế quốc doanh cần có tài vốn, nhất là vốn lưu động, tự mình tạo ra nguồn vốn và nguồn vốn cần được chu chuyển nhanh. Một mặt nhà nước hỗ trợ một phần tiền vốn. Mặt khác các xí nghiệp, các cơ sở sản xuất của kinh tế quốc doanh tự tạo vốn bằng cách đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm, bằng cách huy động tiền nhàn rỗi trong cán bộ công nhân viên cơ quan, bằng cách kiên quyết giảm các khoản chi tiêu không cần thiết, bằng cách triệt để thực hành tiết kiệm nguyên liệu, vật liệu và điện năng trong sản xuất đúng với định mức tiêu hao. Đối với các xí nghiệp, các cơ sở sản xuất của khu vực kinh tế quốc doanh hiện nay thì tiêu thụ sản phẩm là nóng bỏng. Các xí nghiệp quốc doanh chủ động làm tốt việc tiêu thụ sản phẩm, coi đó là mấu chốt, là lẽ sống còn và có ý nghĩa quyết định đối với toàn bộ hoạt động của xí nghiệp. Khi đã từ bỏ chế độ bao cấp thì tự nhiên các xí nghiệp sản xuất mà cả nguồn khách hàng mà trước đây do Nhà nước chỉ định và do đó kế hoạch sản xuất của xí nghiệp cũng mất ổn định. Từ đây, chuyển sang cơ chế kinh tế mới, các xí nghiệp quốc doanh tự tìm lấy khách hàng. Động lực hấp dẫn của khách hàng là chất lượng sản phẩm và giá cả hàng hóa. Vì vậy các xí nghiệp sản xuất của quốc doanh bám sát thị trường, khoanh thị trường lại từng khu vực, phân loại khách hàng và có chính sách giá cả phù hợp với đặc điểm của từng khu vực. Cần thiết thì lãnh đạo các xí nghiệp chỉ đạo xử lý điều chỉnh giá cả xuống mức cho phép khi có biến động. Để có thể tiêu thụ sản phẩm được nhanh, các xí nghiệp của quốc doanh cần chuyển thẳng sản phẩm từ nhà máy đến phục vụ trực tiếp tận tay người tiêu dùng. Hạch toán kinh tế kinh doanh cũng cho phép tăng mức chiết khấu thương nghiệp cho những người bán lẻ sản phẩm của xí nghiệp, chế độ thưởng thỏa đáng cho các đại lý bán lẻ và các khách hàng tiêu thụ sản phẩm nhanh và nhanh. Tuy nhiên khi đặt đại lý bán hàng, các xí nghiệp nên đặt ít đại lý làm đầu mả mà có sức tiêu thụ lớn để giảm phí thương nghiệp. Thà ít mà tốt. Vì nếu quá nhiều đại lý thì phí thương nghiệp quá lớn ăn hết cả phần lợi nhuận, do đó doanh thu của xí nghiệp



xuống. Khi đặt các đại lý đầu mối, các xí nghiệp và các cơ sở sản xuất của quốc gia phải tạo mọi điều kiện thuận lợi cho họ như: vận chuyển hàng hóa, có thể cho họ vận hàng chậm hơn một thời gian mà hai bên thỏa thuận, nghĩa là không để cho các xí nghiệp tiêu thụ bị thiệt khi ứ đọng và giữ vững chất lượng sản phẩm, cân, đong, đo đếm chính xác, coi đó là pháp lệnh kinh tế nghiêm ngặt. Từ cơ sở là những đại lý tiêu thụ sản phẩm, các xí nghiệp quốc doanh có thể sử dụng họ làm cơ sở tìm và nắm nguồn hàng vật tư nguyên vật liệu lâu dài cho mình. Quan hệ kinh tế hai chiều đó thực sự mang lại hiệu quả kinh tế cho các xí nghiệp quốc doanh. Hơn nữa các cơ sở kinh tế quốc doanh cũng liên kết liên doanh với các đơn vị sản xuất của các thành phần kinh tế khác bằng trao đổi sản phẩm của mình để lấy sản phẩm hay nguyên vật liệu sử dụng cho sản xuất. Như vậy là kinh tế quốc doanh tự tạo ra thị trường ngay trong cơ cấu kinh tế nhiều thành phần. Và từ việc sử dụng các thành phần kinh tế khác phục vụ cho mình mà kinh tế quốc doanh hướng dẫn, định hướng sản xuất và kinh doanh cho chúng phát triển theo hướng XHCN.

Nghiên cứu nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, chúng ta quán triệt vấn đề tính nguyên tắc là kinh tế quốc doanh phải thực hiện tốt vai trò chủ đạo trong sách cơ cấu kinh tế nhiều thành phần nhằm đảm bảo cho sự phát triển ổn định và lâu dài của toàn bộ nền kinh tế quốc dân theo định hướng XHCN. Phân tích những giải pháp trên cũng là nhằm góp phần xác định một cách đích thực vai trò chủ đạo của kinh tế quốc dân trong nền kinh tế nhiều thành phần hiện nay.